CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 04/SPLT-KHVT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	Lâm Thao, ngày 7 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

PHẦN I:
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I- Tình hình chung

Năm 2020, Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty) gặp vô vàn những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; (1) đầu năm phải đối mặt với dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế toàn cầu, làm đình trệ sản xuất, giãn đoạn lưu thông hàng hóa; (2) thời tiết diễn biến phức tạp gây ngập lụt tại các tỉnh thành miền Trung (liên tục 9 cơn bão đổ vào miền Trung từ ngày 7 tháng 10 đến đầu tháng 12 năm 2020); (3) diện tích đất canh tác bị thu hẹp, thay đổi cơ cấu cây trồng, chuyển đổi nền nông nghiệp hữu cơ, chuyển đổi mục đích sử dụng từ nông nghiệp sang khu công nghiệp, khu chế xuất, mở rộng đường giao thông; (4) giá nông sản giảm mạnh (đặc biệt giá các sản phẩm cây công nghiệp: cà phê, cao su, lúa, ngô,....); (5) thị trường phân bón trong nước cạnh tranh gay gắt giữa hàng sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu, các doanh nghiệp sản xuất trong nước giảm thị phần do bất lợi về giá so với hàng nhập khẩu.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt trong sáu tháng đầu năm tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty không được khả quan (báo cáo tài chính giữa nhiệm kỳ lỗ 10,8 tỷ đồng, có nguy cơ lỗ lũy kế kéo dài khó có khả năng khôi phục). Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương, Bộ Công Thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, tỉnh Phú Thọ và sự tin cậy của các bạn hàng, người tiêu dùng; Đảng ủy, Ban lãnh đạo cùng với sự đồng sức đồng lòng của tập thể người lao động Công ty; với sự quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp quản trị để chặn đà suy giảm và mang lại hiệu quả cho Công ty (kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm là 38,3 tỷ đồng); Đưa lợi nhuận sản xuất kinh doanh trước thuế năm 2020 đạt 27,5 tỷ đồng, góp phần thực hiện thắng lợi sản xuất kinh doanh.

II- Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Lợi nhuận trước thuế: 27,5 tỷ đồng.

1.2. Nộp ngân sách nhà nước: 19,6 tỷ đồng.

1.3. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế đạt 2.451 tỷ đồng, bằng 79% so với cùng kỳ, bằng 80% so với kế hoạch năm. Với tổng lượng phân bón sản xuất 811.264 tấn, bằng 90% so với cùng kỳ, bằng 83% so với kế hoạch năm. Trong đó:

- Supe lân : 431.364 tấn.
- NPK các loại : 379.900 tấn (tr.đó có 3.634 tấn hàm lượng cao)
- Axit Sunfuric : 150.009 tấn.

1.4. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bán ngoài) đạt 2.384 tỷ đồng, bằng 79% so với cùng kỳ, bằng 76% so với kế hoạch năm. Với tổng lượng phân bón tiêu thụ 608.726 tấn, bằng 80% so với cùng kỳ, bằng 80% so với kế hoạch năm. Trong đó:

- Supe lân : 221.882 tấn.
- NPK các loại : 386.843 tấn (tr.đó có 2.781 tấn hàm lượng cao)
- Axit Sunfuric : 4.434 tấn.

Các sản phẩm hóa chất khác như: phèn đơn, phèn kép, natri sunfit, natri bisunfit,... Công ty sản xuất và cung ứng đủ cho nhu cầu khách hàng.

1.5. Tổng số lao động bình quân trong năm là 2.156 người. Công ty đã tạo đủ việc làm cho toàn thể người lao động với thu nhập bình quân 7,79 triệu đồng/người/tháng.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản là: 13,56 tỷ đồng, bằng 42% so với cùng kỳ, trong đó:

- Xây lắp : 2,882 tỷ đồng.
- Thiết bị : 8,061 tỷ đồng.
- Chi phí khác : 2,617 tỷ đồng.

Với các công trình, dự án trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục các dây duyền sản xuất (Xí nghiệp Supe 1), giá trị: 0,829 tỷ đồng.

+ Công trình đầu tư mới: Dự án đầu tư xây dựng tháp hấp thụ cuối (Vị số 255) dây chuyền Axit 2, giá trị: 7,132 tỷ đồng; Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục các dây chuyền sản xuất (NPK 1, NPK 2), giá trị 2,984 tỷ đồng; Dự án đầu tư cải tạo tháp tách giọt (vị số 256) dây chuyền Axit 2, giá trị: 1,8 tỷ đồng; Đầu tư cải tạo hệ thống điều khiển trung tâm (DCS) dây chuyền Axit 1, giá trị: 0,35 tỷ đồng.

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án cải tạo lò đốt lưu huỳnh Axit 1, giá trị 0,465 tỷ đồng.

3. Công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm

Với mục tiêu phát triển thương hiệu, giữ vững thị trường để phát triển bền vững, Công ty đã từng bước điều chỉnh cơ chế chính sách, đổi mới áp dụng các giải pháp: điều chỉnh giá bán, vùng bán, cơ chế khuyến mại chiết khấu phù hợp với thị trường; sắp xếp lại nhà phân phối vùng tiêu thụ; tập trung thu hồi công nợ, giảm nợ đọng kéo dài, làm lành mạnh tài chính cho Công ty; tổ chức phân lớp tiếp thị sản phẩm đến người tiêu dùng. Năm 2020, Công ty đã đạt được kết quả đáng kể giá bán được duy trì ổn định, bình đẳng giữa các nhà phân phối và người tiêu dùng; dễ nhận diện thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm; phối hợp với các khách hàng tổ chức thực hiện tri ân khách hàng trong hệ thống cung ứng phân bón Lâm Thao là nhà phân phối cấp 2, cấp 3; phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại các địa phương mở hội nghị đầu bờ, mô hình trình diễn; hỗ trợ, hướng dẫn bà con nông dân cách sử dụng phân bón Lâm Thao theo đúng khối lượng phân bón cần thiết cho từng loại cây trồng để giúp cây trồng sinh trưởng và cho năng suất cao nhất.

4. Công tác an toàn và bảo vệ môi trường

Với phương châm an toàn trong lao động sản xuất, an toàn thiết bị công nghệ, an toàn vệ sinh thực thẩm, an toàn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản đến từng vị trí làm việc, tổ ca sản xuất, từng thiết bị công nghệ của các đơn vị phòng ban, giám sát đánh giá những nguy cơ rủi ro tổ chức khắc phục kịp thời đảm bảo an toàn cao nhất.

5. Công tác tổ chức sản xuất và quản lý thiết bị

Tổ chức chỉ đạo sản xuất đảm bảo vừa đủ theo nhu cầu bán hàng, chất lượng ổn định ở các dây chuyền, đặc biệt quan tâm đến dòng sản phẩm mới (phân bón hữu cơ khoáng 3-5-2+2S+TE; 3-2-3+2S+TE; 2-4-2+2S+TE; Phân bón NPK hàm lượng cao thế hệ mới NPK16-16-8; 16-8-16; 13-13-13) bổ sung vào bộ sản phẩm phân bón của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường. Từng bước triển khai giải pháp gắn tem thông minh QR code để quản lý sản phẩm tồn kho, truy xuất, hướng dẫn sử dụng và quản lý vùng tiêu thụ khi sản phẩm ra thị trường. Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm như: hoàn thiện công nghệ sản xuất Supe lân đảm bảo chất lượng trong điều kiện hàm lượng dinh dưỡng P_2O_5 trong quặng apatit giảm sâu; cải tạo thiết bị nghiền, sàng nâng cao chất lượng sản phẩm tại các dây chuyền sản xuất NPK, Supe lân; Nghiên cứu bổ sung thiết bị, kết hợp cải tạo thiết bị nghiền nguyên liệu, nghiền cục NPK nhằm

tăng hiệu suất nghiền, nâng cao hiệu suất vê viên. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đại tu hệ thống máy móc, thiết bị, công nghệ đảm bảo các dây chuyền vận hành sản xuất ổn định, liên tục, đạt chất lượng, an toàn và môi trường. Tuy nhiên, năm 2020 do sản lượng tiêu thụ phân bón giảm, do vậy các dây chuyền sản xuất của Công ty chỉ hoạt động gần 60% công suất thiết kế.

6. Công tác khác

- Tạo mối liên hệ gắn kết chặt chẽ giữa các cấp quản lý và người lao động trong toàn Công ty.

- Đôn đốc kiểm tra hàng hóa, sản phẩm tồn kho để cung ứng và thu hồi công nợ giúp bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

- Đánh giá, huy động, cân đối, sử dụng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư xây dựng đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, truyền thống để tạo nên thương hiệu Supe Lâm Thao với đầy đủ ý nghĩa: lòng tin, sức mạnh và văn hóa doanh nghiệp.

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, đào tạo, nâng cao trình độ thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Công ty, tăng hiệu quả sản xuất.

PHẦN II:
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I- Đánh giá tình hình

Năm 2021, ảnh hưởng từ diễn biến dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp diễn; ảnh hưởng từ biến đổi thời tiết, khí hậu, mưa bão, hạn hán, sâm nhập mặn vào đất liền, còn diễn biến rất phức tạp.... Mức độ cạnh tranh gay gắt, khốc liệt của các sản phẩm phân bón cùng loại sản xuất trong nước và nhập khẩu trên thị trường, phân bón giả phân bón kém chất lượng,... với sản phẩm phân bón của Công ty.

Với mục tiêu phát triển bền vững, ngăn chặn đà suy giảm tiêu thụ phân bón, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường, nhận hàng và tiêu thụ sản phẩm nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên. Hướng tới mục tiêu quản lý hệ thống trung tâm bán lẻ theo các vùng của Công ty trong tương lai. Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt đối với sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao, phân Hữu cơ khoáng, để củng cố và phát triển thương hiệu thông qua các đơn vị truyền thông, thông tin

đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty. Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên nghiên cứu, áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm.

II- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao với các chỉ tiêu như sau:

1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 2.835 tỷ đồng, với tổng sản lượng phân bón sản xuất: 920.000 tấn, trong đó:

+ Supe lân : 485.000 tấn.
+ NPK các loại : 435.000 tấn.
+ Axit Sunfuric : 169.000 tấn.

1.2. Doanh thu tiêu thụ: 2.825 tỷ đồng (doanh thu thuần: 2.719 tỷ đồng), với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ: 693.000 tấn, trong đó:

+ Supe lân (bán ngoài) : 255.000 tấn.
+ NPK các loại : 438.000 tấn.
+ Axit Sunfuric (bán ngoài) : 6.000 tấn.

1.3. Lợi nhuận trước thuế : 36 tỷ đồng.

1.4. Nộp ngân sách : 43 tỷ đồng.

1.5. Tổng quỹ lương: 225 tỷ đồng, thu nhập bình quân 8,744 triệu đồng/người/tháng.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 22 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Xây lắp : 5,087 tỷ đồng.
+ Thiết bị : 12,290 tỷ đồng.
+ Chi phí khác : 4,623 tỷ đồng.

Các công trình, dự án trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư xây dựng tháp hấp thụ cuối (Vị số 255) dây chuyền Axit 2; Dự án đầu tư hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục các dây chuyền sản xuất (NPK 1, NPK 2); Dự án đầu tư cải tạo tháp tách giọt (vị số 256) dây chuyền Axit 2; Đầu tư cải tạo hệ thống điều khiển trung tâm (DCS) dây chuyền Axit 1; Dự án mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất xe nâng 2,5 tấn);...

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án cải tạo dây chuyền sản xuất Supe lân giàu; Dự án cải tạo lò đốt lưu huỳnh, cải tạo hệ thống điều khiển trung tâm (DCS) dây chuyền Axit 1;...

III- Các giải pháp chủ yếu

1. Triển khai đồng bộ ba chương trình mục tiêu

Gắn tem thông minh có mã QR code trên bao bì sản phẩm phân bón; tập trung sản xuất bộ sản phẩm phân bón NPK-S hàm lượng cao thế hệ mới (NPK 16.16.8, NPK 16.8.16, NPK 13.13.13...); phát triển bộ sản phẩm mới (phân bón hữu cơ khoáng: 3-5-2+4S+TE; 3-2-3+2S+TE; 2-4-2+2S+TE), đáp ứng yêu cầu của thị trường trong giai đoạn tới.

2. Đảm bảo an toàn sản xuất

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản đến từng vị trí làm việc, tổ ca sản xuất, từng thiết bị công nghệ của các đơn vị phòng ban, giám sát đánh giá những nguy cơ rủi ro tổ chức khắc phục kịp thời.

3. Triển khai các biện pháp ứng phó với diễn biến dịch bệnh Covid-19

Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tổng Bí thư, Chủ Tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Ủy Ban Nhân dân tỉnh, của Công ty về các biện pháp phòng, chống dịch Covid. Dừng, hạn chế các cuộc họp chưa cần thiết. Thực hiện khai báo Y tế trung thực. Chủ động dự trữ nguồn nguyên, nhiên vật liệu cho sản xuất trong tình hình dịch bệnh có những diễn biến mới phức tạp như hiện nay.

4. Tổ chức triển khai công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm

Nhiệm vụ cơ bản và lâu dài của Công ty là duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, từng bước triển khai một số nội dung như sau:

- Phân tích đánh giá vùng tiêu thụ; xác định các khách hàng hiện có, khách hàng tiềm năng; khả năng phân phối sản phẩm của Công ty đến các vùng tiêu thụ.

- Xây dựng giá bán các sản phẩm của Công ty theo từng thời kỳ; triển khai cơ chế chính sách, chiết khấu theo quý, theo từng mùa vụ; Phân tích đánh giá các đối thủ cạnh tranh, từng bước chuyển đổi cơ chế bán hàng cho hiệu quả nhất.

- Triển khai các phương án chống hàng giả, hàng nhái; triển khai bảo hộ kiểu dáng công nghiệp maket bao bì sản phẩm.

- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm phân bón, mở rộng tiếp cận thị trường, khai thác tốt thị trường miền Bắc, phát triển thị trường miền Trung, miền núi và một phần thị trường miền Nam.

5. Sắp xếp và tổ chức sản xuất ở các dây chuyền, chú trọng việc quy hoạch, chuyên môn hóa từng công đoạn sản xuất tại các dây chuyền sản xuất NPK

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất, đặc biệt quan tâm đến việc quy hoạch sản xuất của các dây chuyền sản xuất NPK theo hướng chuyên môn hóa, tập trung chạy ổn định từng dòng sản phẩm, hạn chế việc phát sinh chi phí rút rỗng hỗn hợp nguyên liệu, vệ sinh thiết bị, tính toán định mức,… nhằm tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, chú trọng chất lượng sản phẩm, tập trung cải tiến mẫu mã bao bì; sửa chữa bảo dưỡng vận hành ổn định và phát huy tối ưu quá trình sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch, đặt nhu cầu vật tư nguyên liệu, thực hiện nhiệm vụ sản xuất đã được cụ thể hóa từ các cấp cơ sở trên nguyên tắc dự trữ nguyên liệu hợp lý, sản xuất ổn định đủ chân hàng cho thị trường. Kế hoạch sản lượng sản xuất được điều chỉnh theo tiêu thụ thực tế để giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn.

- Rà soát việc thực hiện định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu nhằm tiết kiệm các chi phí giảm giá thành sản phẩm.

6. Sắp xếp đào tạo nguồn nhân lực

Bố trí sắp xếp lao động hợp lý, đảm bảo mọi người đều có việc làm với mức thu nhập ổn định. Từng bước luân chuyển cán bộ, mở các lớp đào tạo, đào tạo lại chuyên môn nghiệp vụ, sàng lọc quy hoạch cán bộ kế cận đủ kinh nghiệm thực tiễn điều hành ở các vị trí làm việc trong toàn Công ty.

7. Phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Phát động thi đua đến toàn thể cán bộ CNV Công ty, đoàn kết chung tay, chung sức với tinh thần trách nhiệm, hăng say lao động sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, sản xuất an toàn tiết kiệm chống lãng phí góp phần đưa Công ty ngày càng phát triển.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 của Ban điều hành trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên của Công ty. Cán bộ công nhân viên trong Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ./.

Nơi nhận:
- HĐQT (BC);
- Tổng Giám đốc (e-copy);
- Trưởng BKS (e-copy);
- P.TGĐ, KTT, P.Bí thư th.trực (e-copy);
- Lưu VP, KHVT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thanh Tùng
Đã ký